

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

TRẦN DUY PHƯƠNG

**TRUYỀN THUYẾT VŨ THÀNH VÀ LỄ HỘI
ĐÈN HẢ LỤC NGẠN - BẮC GIANG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGỮ VĂN

THÁI NGUYÊN - 2008

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

TRẦN DUY PHƯƠNG

**TRUYỀN THUYẾT VŨ THÀNH VÀ LỄ HỘI
ĐÈN HẢ LỤC NGẠN - BẮC GIANG**

**Chuyên ngành: VĂN HỌC VIỆT NAM
Mã số: 60.22.34**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGỮ VĂN

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS. VŨ ANH TUẤN**

THÁI NGUYÊN - 2008

DANH MỤC CÁC ẢNH

Ảnh 1. Sơ đồ khu di tích Đền Hả.....	111
Ảnh 2. Cổng Đền Hả.....	111
Ảnh 3. Toàn cảnh khu di tích Đền Hả.....	112
Ảnh 4. Đền Hả.....	112
Ảnh 5. Ban thờ trong đền Hả.....	113
Ảnh 6. Ban thờ Vũ Thành (Thân Cảnh Phúc).....	113
Ảnh 7. Một trong 21 Sắc phong còn lưu giữ.....	114
Ảnh 8. Bằng công nhân di tích lịch sử văn hoá Đền thờ Thân Cảnh Phúc... 114	
Ảnh 9. GS. Phan Huy Lê và Đảng uỷ, UBND xã Hồng Giang, đại biểu hội đồng thân tộc Việt Nam tại Đền Hả.....	115
Ảnh 10. Nhân dân đến với lễ hội Đền Hả.....	115
Ảnh 11,12,13,14. Công tác chuẩn bị cho đoàn rước.....	116 - 117
Ảnh 15,16,17. Trên đường rước ra bãi Dục.....	118 - 119
Ảnh 18. Tế lễ tại bãi Dục.....	119
Ảnh 19. Trò chơi dân gian.....	120
Ảnh 20. Cây đa quán Hả.....	120

LỜI CAM ĐOAN

Tôi cam đoan rằng đây là công trình nghiên cứu do tôi trực tiếp thực hiện cùng với sự cộng tác giúp đỡ của PGS. TS. Vũ Anh Tuấn và các đồng nghiệp. Các số liệu, hình ảnh và kết quả trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ một công trình nào khác. Mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được ghi rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

Trần Duy Phương

LỜI CẢM ƠN

*Để thực hiện luận văn, ngoài sự nỗ lực cố gắng của bản thân, tôi luôn nhận được sự giúp đỡ tận tình của thầy hướng dẫn khoa học: **PGS. TS. Vũ Anh Tuấn**.*

Sự giúp đỡ của các thầy cô khoa Sau Đại học, khoa Văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Viện Văn học Việt Nam, trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Sự giúp đỡ của Phòng Văn hoá và Thể dục Thể thao huyện Lục Ngạn, Ban Quản lý di tích Đền Hả.

Nhân dịp này cho phép tôi được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS. TS. Vũ Anh Tuấn cùng toàn thể các thầy cô trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Viện Văn học Việt Nam, Phòng Văn hoá và Thể dục Thể thao huyện Lục Ngạn, Ban Quản lý di tích Đền Hả và các bạn đồng nghiệp, người thân đã động viên, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Tác giả luận văn

Trần Duy Phương

PHẦN MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1.1. Lịch sử của mỗi dân tộc luôn gắn liền với quá trình dựng nước và giữ nước. Dân tộc Việt Nam trong dòng chảy 4000 năm đã từng đương đầu với bao thác ghềnh, chông gai bởi giặc ngoại xâm, bởi thiên tai địch hoạ để rồi từ đó kết đọng lớp phù sa văn hoá với những nét tiêu biểu nhất đó là: Truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất với các tên tuổi còn lưu danh và trở thành bất tử. Để ghi nhớ công ơn của những vị anh hùng đã có công dựng nước và giữ nước nhân dân ta không chỉ thêu dệt nên những truyền thuyết mang nhiều yếu tố huyền thoại mà còn phong thần để thờ phụng, hàng năm còn tổ chức lễ hội thể hiện lòng biết ơn đồng thời ôn lại truyền thống. Điều này làm cho hình ảnh những anh hùng luôn toả sáng và sống mãi trong lòng nhân dân qua bao thế hệ.

Do vậy, nghiên cứu truyền thuyết về người anh hùng chống giặc ngoại xâm kết hợp với việc tìm hiểu lễ hội để tưởng niệm họ là công việc vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn trong việc làm sáng tỏ hơn bản chất của thể loại truyền thuyết trong văn học dân gian Việt Nam.

1.2. Vũ Thành - sinh ra và lớn lên trên quê hương Lục Ngạn- Bắc Giang. Giặc phương Bắc xâm lược, vốn có lòng yêu nước, căm thù giặc sâu sắc, Vũ Thành đã góp sức mình cùng dân tộc đánh giặc, lập lên những chiến công vang dội. Công lao và đức độ của ông được nhân dân ghi nhớ, truyền tụng thể hiện qua việc lập ngôi đền với tên gọi là đền Hả ở xã Hồng Giang- huyện Lục Ngạn- tỉnh Bắc Giang. Hàng năm, nhân dân tổ chức lễ hội để ghi nhớ những chiến công cùng đức độ của ông, nhắc nhở các thế hệ con cháu lòng biết ơn, tiếp nối truyền thống của cha ông. Câu chuyện về con người này trong tiềm thức của nhân dân trở thành người anh hùng có công trong việc

đánh đuổi giặc ngoại xâm, bảo vệ quê hương đất nước, đem lại cuộc sống yên bình cho nhân dân, việc lập đền thờ cùng với tổ chức lễ hội khiến cho câu chuyện đã trở thành truyền thuyết làm phong phú thêm tính địa phương, về người anh hùng, những nhân vật lịch sử trong kho tàng văn học dân gian của tỉnh Bắc Giang nói riêng và kho tàng văn học dân gian của dân tộc Việt Nam nói chung. Đi sâu vào tìm hiểu truyền thuyết Vũ Thành và lễ hội đền Hà sẽ giúp ta thấy được ảnh hưởng của con người này trong tiềm thức dân gian, lòng ngưỡng mộ của nhân dân với anh hùng dân tộc. Qua đó, góp thêm những lý giải về nguồn cội của các yếu tố tạo nên cốt cách người anh hùng lịch sử trong quan niệm theo kiểu tư duy dân gian.

1.3. Cơ cấu của xã hội Việt Nam cổ truyền là: Nhà - Làng - Nước đã kéo theo vai trò của địa phương, dòng họ trong chiến tranh giữ nước. Do vậy, tầm quan trọng của truyền thuyết địa phương là không thể phủ nhận. Tính đến nay số lượng nghiên cứu, sưu tầm truyền thuyết đã có khá nhiều và cũng có những thành tựu đáng kể. Tuy vậy, mảng truyền thuyết địa phương vẫn còn ít được quan tâm. Trong tình hình chung ấy, truyền thuyết và lễ hội về Vũ Thành ở Hồng Giang - Lục Ngạn - Bắc Giang cho đến nay vẫn chưa có nhà nghiên cứu nào có công trình khảo cứu một cách có hệ thống. Hơn nữa, bước vào thời kỳ hội nhập, con người Việt Nam lại chuẩn bị cho mình hành trang vững chắc, đó là sự tiếp nối mạch nguồn văn hoá truyền thống của dân tộc. Đã có thời kỳ, do những quan điểm lệch lạc, nhiều giá trị văn hoá cổ truyền của dân tộc bị phá bỏ, nhiều công trình văn hoá bị đánh mất. Những năm gần đây Đảng và Nhà nước ta đã chú trọng khôi phục, phát triển những giá trị văn hoá ấy. Đặc biệt, từ Đại hội Đảng VI (từ 1986 đến nay) với tinh thần đổi mới, văn hoá được nhìn nhận lại, nhiều đền đài, miếu mạo, chùa chiền...được phục chế, hội hè được khôi phục và trong đó phải kể đến lễ hội đền Hà ở Lục Ngạn - Bắc Giang.

Theo đó, từ những năm 90 của thế kỷ XX trở lại đây, có một hướng nghiên cứu mới được triển khai, bước đầu đã có những thành tựu đáng kể. Đó là nghiên cứu thể loại truyền thuyết trong mối quan hệ với lễ hội ở nhiều địa phương, nhiều vùng văn hoá khác nhau trên phạm vi cả nước. Hướng nghiên cứu này vừa phù hợp với đòi hỏi của thực tiễn, vừa phù hợp với đặc điểm của văn học dân gian dân tộc, một nền văn học mà truyền thuyết là thể loại đặc biệt phong phú nhưng còn ít được nghiên cứu.

Vì những điều trên, người viết với đề tài về truyền thuyết Vũ Thành và lễ hội đền Hạ mong muốn được góp sức mình vào việc bảo tồn và lưu giữ bản sắc dân tộc. Mặt khác, trong giai đoạn hiện nay khi lễ hội cổ truyền Việt Nam đang ngày càng lụi cuốn nhiều tầng lớp nhân dân tham gia thì một vấn đề đặt ra là: Cần tổ chức và tham gia lễ hội như thế nào cho đúng với ý nghĩa của loại hình sinh hoạt văn hoá truyền thống này? Ta cần phải có một cái nhìn học thuật để sao cho vừa có sự kế thừa, vừa phát triển mà vẫn giữ được bản sắc văn hoá truyền thống của dân tộc. Tìm hiểu truyền thuyết và lễ hội về người anh hùng Vũ Thành giúp chúng ta thêm một lần nữa hiểu sâu về văn học dân gian nói chung và truyền thuyết nói riêng của dân tộc, vừa là một hiện tượng văn học vừa là một hiện tượng văn hoá.

Là một giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy bộ môn văn học nói chung trong đó có văn học dân gian, việc nghiên cứu về truyền thuyết Vũ Thành cùng với lễ hội đền Hạ là cơ hội để người viết tích lũy kiến thức về kho tàng truyền thuyết từ đó bồi đắp cho học sinh lòng tự hào về truyền thống quý báu của dân tộc, khơi dậy trong các em ý thức về việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy văn hoá dân tộc.

Trên đây là tất cả những lý do khiến người viết chọn đề tài "Truyền thuyết Vũ Thành và lễ hội đền Hạ - Lục Ngạn-Bắc Giang".

2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

2.1. Lược điểm lịch sử nghiên cứu truyền thuyết

Truyền thuyết ở nước ta đã có từ khá sớm (thế kỷ XIV, XV) tuy nhiên, thuật ngữ truyền thuyết và việc giới thuyết truyền thuyết ra đời tương đối muộn, vào giữa thế kỷ XX.

Năm 1961, trong bộ giáo trình *Văn học dân gian Việt Nam* của trường ĐHSP HN tác giả Đỗ Bình Trị thừa nhận truyền thuyết là một thể loại và đưa ra định nghĩa về truyền thuyết. "*Truyền thuyết là những truyện có dính líu đến lịch sử mà lại có sự kỳ diệu - là lịch sử hoang đường*" [71].

Trên tạp chí *Nghiên cứu văn học* từ 1960-1965 có đăng tải cuộc tranh luận sôi nổi về truyền thuyết *Mị Châu-Trọng Thủy*. Điều mà các tác giả bàn đến ở đây là những vấn đề mà truyền thuyết này đã đặt ra và còn nhiều tranh cãi.

Báo nhân dân số 549 ngày 29-4-1969 có đăng bài viết *Nhân ngày giỗ tổ Vua Hùng* của cố thủ tướng Phạm Văn Đồng. Bài báo đã nêu ra vấn đề mâu chốt của truyền thuyết là mối quan hệ giữa lịch sử và truyền thuyết.

Năm 1971, công trình *Truyền thống anh hùng dân tộc trong loại hình tự sự dân gian Việt Nam* Tập trung những bài nghiên cứu về truyền thuyết đã xuất bản. Các tác giả Nguyễn Ngọc Côn, Tâm Vu, Phan Trần, Đinh Gia Khánh và Kiều Thu Hoạch đã có những đóng góp lớn trong đó đáng chú ý là *Truyền thuyết anh hùng trong thời kỳ phong kiến* của tác giả Kiều Thu Hoạch. Ông đưa ra định nghĩa và phân loại truyền thuyết, đồng thời đưa ra những cái nhìn tổng quát và những kiến giải sâu sắc về bản chất thể loại. Ông nhận xét *có thể nói lễ hội là một bộ phận hữu cơ không thể thiếu được của truyền thuyết anh hùng Việt nam... chính nhờ những lễ hội mà truyền thuyết anh hùng có dịp được nhắc nhở và đi sâu vào ký ức của nhân dân* [25, tr 220].

Năm 1973 trong bài *Tìm hiểu quan hệ giữa thần thoại, truyền thuyết và diễn xướng tín ngưỡng phong tục* tác giả Nguyễn Khắc Xương nêu lên

mối quan hệ giữa thần thoại, truyền thuyết và lễ hội. “*thần thoại, truyền thuyết lưu truyền bằng miệng trong dân gian đã được tái hiện cụ thể và sinh động trước nhân dân qua nghệ thuật diễn xướng hỗn hợp* [83, tr98].

Năm 1974 trong ***Tìm hiểu tiến trình văn học dân gian Việt Nam***, tác giả Cao Huy Đình có chương “*Dòng tự sự lịch sử với nền độc lập nước nhà và những gương công đức tài tử An Dương Vương đến đầu Lê*” [20] viết về truyền thuyết. Mặc dù ông mới đi vào phân tích những tác phẩm cụ thể nhưng người đọc cũng tiếp thu được nhiều kiến thức quý báu về lý luận; những gợi ý về diện mạo chung của thể loại này.

Trong bài viết ***Truyền thuyết dân gian với tâm lý cộng đồng người Việt*** đăng trên tạp chí văn học số 2/1982, tác giả Bùi Quang Thanh cho rằng: “*Cũng từ miếng đất hội làng, tác giả góp phần thiết thực thức tỉnh niềm đam mê mất nước, nỗi nhục nô lệ, ý thức về sự thống nhất như một lễ sống còn, ý thức thà chết chứ không cam chịu sống quỳ cho người Việt Nam trên các chặng đường lịch sử*” [61, tr68].

Đầu những năm 90, khi cuốn giáo trình ***Văn học dân gian Việt Nam*** của Đại học Tổng hợp được viết lại, tác giả Lê Chí Quế đã dành một chương viết về truyền thuyết. Trong đó, tác giả đã vẽ lên bộ mặt của thể loại truyền thuyết trên cái khung là định nghĩa, phân loại, phân tích dẫn chứng.

Năm 1991, trong bài ***Bàn thêm về thể loại truyền thuyết*** tác giả Chiêng Xom An điếm một loạt các định nghĩa trong sự phân tích có phê phán, từ đó đưa ra một quan niệm mới về truyền thuyết, coi truyền thuyết là một tập hợp những truyện tích ngắn gọn để bổ sung, hỗ trợ cho thần thoại, cổ tích nào đó [2].

Trong bài viết ***Nghiên cứu truyền thuyết- những vấn đề đặt ra***, tác giả Trần Thị An đã đưa ra quan điểm lịch sử nghiên cứu truyền thuyết và đưa ra một số vấn đề cơ bản của thể loại đang được đặt ra và cần giải quyết